

Số: 1373 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 22 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành Công trình:
Trụ sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông
(Tiểu dự án: Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính,
quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 170/TTr-STC ngày
17 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành:

1. Tiểu dự án: Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, Công trình: Trụ sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.
2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông.
3. Địa điểm: Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
4. Thời gian thực hiện: Năm 2006.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nguồn | Được duyệt | Thực hiện | |
|----------------|----------------------|----------------------|---------------------|
| | | Đã thanh toán | Còn được thanh toán |
| Tổng số | 3.640.064.000 | 3.629.461.000 | 10.603.000 |
| Ngân sách tỉnh | 3.640.064.000 | 3.629.461.000 | 10.603.000 |

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung | Dự toán được duyệt | Giá trị quyết toán |
|-----------------------------------|----------------------|----------------------|
| Tổng số | 3.640.064.140 | 3.640.064.000 |
| - Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 3.640.064.140 | 3.629.461.000 |
| - Chi phí khác | | 10.603.000 |

Tổng chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Ba tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung | Thuộc chủ đầu tư quản lý | | Giao đơn vị khác quản lý | |
|-------------------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
| | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi |
| Tổng số | 3.640.064.000 | | | |
| - Tài sản dài hạn (Tài sản cố định) | 3.640.064.000 | | | |
| - Tài sản ngắn hạn | 0 | | | |

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

| Nguồn | Số tiền | Ghi chú |
|----------------|----------------------|---------|
| Tổng số | 3.640.064.000 | |
| Ngân sách tỉnh | 3.640.064.000 | |

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán (ngày 04 tháng 7 năm 2017) là:

- Tổng nợ phải trả: 10.603.000 đồng.

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

c) Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu quyết toán, tính pháp lý của hồ sơ, chứng từ đã cung cấp về cơ quan thẩm tra quyết toán để thẩm tra quyết toán tiêu dự án này.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản dài hạn/cố định | Tài sản ngắn hạn |
|---|-------------------------|------------------|
| Tổng số | 3.640.064.000 | 0 |
| Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông | 3.640.064.000 | 0 |

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

a) Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát: Chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *cy*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH.

07

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bôn

Phụ lục
CHI TIẾT TÌNH HÌNH CÔNG NỢ

TIÊU DỰ ÁN: PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ,
CÔNG TRÌNH: TRỤ SỞ SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Quyết định số **1873** /QĐ-UBND ngày **24**-tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Khoản mục chi phí | Giá trị quyết toán | Số đã thanh toán | Công nợ | |
|-----|--|----------------------|----------------------|-------------------|-------------|
| | | | | Nợ phải trả | Số phải thu |
| | Tổng số | 3.640.064.000 | 3.629.461.000 | 10.603.000 | 0 |
| 1 | Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng | 3.634.461.000 | 3.629.461.000 | 5.000.000 | 0 |
| 1.1 | Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 3.586.152.000 | 3.581.152.000 | 5.000.000 | 0 |
| 1.2 | Chi phí thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ | 48.309.000 | 48.309.000 | 0 | 0 |
| 2 | Chi phí khác | 5.603.000 | 0 | 5.603.000 | 0 |
| 2.1 | Chi phí tham tra phê duyệt quyết toán | 5.603.000 | 0 | 5.603.000 | 0 |

